TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2026/HS-ST
Ngày 22/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thịnh và bà Đoàn Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Vân, Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng, Toà án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2026/TLST-HS ngày 22/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2026/QĐXXST-HS ngày 09/6/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Phi Đ, sinh năm 1990; nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1963 và con bà Đỗ Thị N, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09/7/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (nay là Toà án nhân dân khu vực 7, tỉnh Lâm Đồng) ra Quyết định số: 11/2024/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Phi Đ, trong thời gian 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân:

Ngày 10/7/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lạc, tỉnh Thanh Hóa (nay là Toà án nhân dân khu vực 10, tỉnh Thanh Hoá) xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 16/2007/HSST. Đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

- Ngày 18/08/2016, bị Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (nay là Toà án nhân dân khu vực 12, tỉnh Đồng Nai) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 82/2016/HSST. Đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Hiện bị cáo Hoàng Phi Đ đang thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số D, Công an tỉnh L từ ngày 12/08/2025 đến ngày 12/08/2027. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1963; địa chỉ: Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; địa chỉ: Bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2025, Hoàng Phi Đ đã thuê một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) làm nghề xe ôm, chở Đ đến khu vực ngã tư gần khu vực Cửa khẩu Quốc tế M, tỉnh Tây Ninh để nhập cảnh về Việt Nam qua đường tiểu ngạch. Tại khu vực ngã tư (không rõ vị trí, địa chỉ cụ thể), Đ đã được người đàn ông lái xe ôm đặt vấn đề muốn bán 01 khẩu súng ngắn dạng K59, kèm theo 03 viên đạn với giá 14.800.000 đồng. Đ đồng ý mua nhằm mục đích phòng thân hoặc bán lại để kiếm lời. Sau đó, Đ mang súng đạn vừa mua được về cất giấu tại chỗ ở thuộc bản Đ, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 12/8/2025, Cơ quan Công an đã thu giữ súng, đạn nêu trên của Đ đang cất giấu.

Vật chứng đã thu giữ: 01 khẩu súng có kích thước tổng thể 12,5cm x 16cm, thân súng có ký hiệu "1177"; 03 viên đạn, mỗi viên đường kính thân 9,7mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "THAIARMS 9.mm".

Tại bản Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng K - Công an tỉnh L, kết luận:

"1. Khẩu súng có kích thước tổng thể 12,5cm x 16cm, thân súng có ký hiệu "1177" là súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 09mm, là vũ khí quân dụng.

2. Ba viên đạn, mỗi viên đường kính thân 9,7mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "THAIARMS 9.mm" là đạn cỡ 09x18mm, là vũ khí quân dụng".

H1 lại đối tượng gửi giám định gồm toàn bộ khẩu súng và 01 viên đạn gửi giám định. Hiện súng và đạn trên sau giám định, đang bảo quản và đóng gói niêm phong có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKSLDG-P1 ngày 14/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Hoàng Phi Đ về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Phi Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

3. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Phi Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 khẩu súng có kích thước tổng thể 12,5cm x 16cm gửi giám định là súng ngắn Makarov (K59) cỡ nòng 09mm; 01 viên đạn đường kính thân 9,7mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "THAIARMS 9.mm" gửi giám định là đạn cỡ 09x18mm".

Lời nói sau cùng của bị cáo: Vì tò mò nên bị cáo đã tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Bị cáo biết hành vi của mình là sai. Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Lâm Đồng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Khoảng tháng 10/2024 tại chỗ ở của mình tại bản Đoàn kết, Xã Q, Tỉnh Lâm Đồng Hoàng Phi Đ có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là 01 khẩu súng và 03 viên đạn. Theo kết luận giám định thì súng và đạn mà Hoàng Phi Đ tàng trữ là vũ khí quân dụng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Phi Đ đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. **Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng,**

mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

.....

"

[3]. Về tình tiết định khung hình phạt: Không.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Đã 02 lần bị kết án, đã được xóa án tích.

Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 khẩu súng và 01 viên đạn hoàn lại sau giám định đang được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L bảo quản cần tịch thu, tiêu hủy theo đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với đối tượng đã bán súng, đạn cho Hoàng Phi Đ, vì Đ không xác định được đặc điểm nhận dạng và không biết nhân thân, lai lịch của người bán súng và đạn nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi Hoàng Phi Đ nhập cảnh trái phép về Việt Nam quang đường tiểu ngạch, vì Đ chưa từng bị xử phạt hành chính về hành vi này trước đó nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với bà Đỗ Thị N và bà Nguyễn Thị T là chủ nhà và người quản lý phòng ngủ nơi bị cáo tàng trữ súng và đạn nhưng không biết bị cáo sử dụng nhà, phòng ngủ để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[8]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Phi Đ về tội danh "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", tình tiết định khung hình

phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, việc xử lý vật chứng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Tuy nhiên, bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đầu thú quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Phi Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Phi Đ 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 khẩu súng có kích thước tổng thể 12,5cm x 16cm, thân súng có ký hiệu "1177" và 01 viên đạn đường kính thân 9,7mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "THAIARMS 9.mm". Hiện súng và đạn nêu trên đang được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L.

(Vật chứng có đặc điểm như trong trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L).

Giao Cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L xử lý vật chứng theo quy định.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Hoàng Phi Đ phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TAND KHU VỰC 7



NJM220626.TL.QDBA
1283

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Xuân